

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Châu Quốc Tuấn**

2. Ông **Trần Văn Bé Hai**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Ngộ Không** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Phước V**, sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Đồng Tháp; HKTT: Khóm A, thị trấn B, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Ấp AB, xã H, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kỹ sư nông nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phan Hùng D, sinh năm 1953 và bà: Lê Thị K, sinh năm 1950; Vợ tên: Nguyễn Thị Thu T (đã ly hôn năm 2017); Có 02 người con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Khởi tố cho bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Số 797, ấp B, xã T, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** **Trần Thanh T1**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, phường 6, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

*** Người làm chứng:**

- Trương Minh N, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- **Võ Minh C**, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đinh Thị Ngọc R**, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp AB, xã H, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm 1945 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Phước V và Nguyễn Thị Thu T từng có quan hệ vợ chồng nhưng đã ly hôn năm 2017. Đến năm 2019, giữa V và T xảy ra mâu thuẫn về tài sản, T cho rằng V còn nợ mình số tiền 200.000.000 đồng do T đã trả nợ thay cho V nhưng V xác định mình không nợ T, số tiền 200.000.000 đồng mà T yêu cầu V trả là tiền mà V lấy lại để kinh doanh sau khi bán nhà chung nên T nhiều lần điện thoại, đi tìm V để đòi tiền và mâu thuẫn cự cãi với nhau.

Đến khoảng 10 giờ ngày 25/6/2021, Thủy thuê xe ôm đi đến nhà V thuộc ấp AB, xã H, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp để tiếp tục đòi tiền nhưng không gặp V ở nhà nên chị T bỏ đi, khi đi đến quán bán bánh của bà Đinh Thị Ngọc R thì ghé vào ăn. V sau khi được người nhà điện thoại báo T đến đòi tiền, do đang họp nên V kêu Trần Thanh T1 là tài xế lái xe ô tô của mình về nhà xem sự việc nhưng khi T1 về đến nhà của V thì T đã bỏ đi từ trước nên Tâm ở lại nhà của V chơi; đến khoảng 11 giờ, sau khi họp xong V đi ra nhà kho nơi làm việc lấy cây vũ lò xo 03 khúc bằng kim loại màu đen dài 47cm bỏ vào học để đồ ở cổ xe mô tô chạy về nhà tìm T. Khi đi ngang quán bà R thì T thấy V nên bước ra kêu nhưng V không chú ý là ai nên không dừng lại, V điều khiển xe tới cổng nhà không thấy T nên nghĩ người kêu mình trên đường là T nên quay xe lại tìm, lúc này T1 thấy V chạy đi nên cũng lên xe chạy về nhà (cùng hướng đi với V), V sau khi quay xe lại quán nhìn T đang ngồi trong quán nên dừng xe lại, thấy vậy T lớn tiếng yêu cầu V trả tiền nên V tức giận lấy cây vũ mang theo đi vào quán đánh nhiều cái liên tục vào vùng cánh tay phải, hông phải, đùi của T gây sưng bầm không chảy máu, sau khi đánh xong V thu cây vũ lại cầm trên tay bước ra xe (khoảng 10m) cự cãi với T khoảng 05 phút; đối với T1 khi chạy xe về thấy V đánh, cự cãi với T nên cũng dừng lại xem, do sợ V tiếp tục đánh T nên T1 bước vào can ngăn khuyên T đi về thì T và T1 xảy ra cự cãi; bức tức vì cho rằng T chửi mình nên T1 dùng tay đánh khoảng 03 cái trúng vào vùng mặt trái, đầu của T nhưng không gây thương tích thì sự việc kết thúc; V, T1, T tự rời khỏi hiện trường. Riêng T sau đó trình báo sự việc đến Công an huyện CL và viết đơn yêu cầu xử lý V và T1 theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01 cây vũ lò xo ba khúc màu đen bằng kim loại, dài 47cm.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/TgT ngày 07/7/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp đã giám định và kết luận thương tích của Nguyễn Thị Thu T: 06 vết biến đổi sắc tố da phía sau hõm nách bên phải, mặt sau cánh tay phải, mặt sau cẳng tay phải, mông phải, đùi trái, mỗi vết 0,5%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Các tổn thương do vật tày gây ra.

Quá trình điều tra, truy tố, chị Nguyễn Thị Thu T yêu cầu bị cáo Phan Phước V bồi thường tiền chụp Xquang để giám định thương tích là 412.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật, bị cáo V thống nhất bồi thường theo yêu cầu của chị T, hiện bị cáo V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh số tiền: 7.862.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSHCL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Phan Phước V về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 134 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Phước V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Phước V với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy cây vũ lò xo 03 khúc màu đen bằng kim loại, dài 47cm là công cụ dùng để phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Phan Phước Vinh phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu T số tiền 421.000 đồng (chi phí chụp Xquang) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Hiện bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh số tiền 7.682.000 đồng.

* *Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V trình bày:* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* *Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại T trình bày:* Chị T thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh. Chị T yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự cho chị số tiền 421.000 đồng (chi phí chụp Xquang)

và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, chị T đồng ý nhận số tiền 7.682.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Những thiệt hại về tinh thần phát sinh sau này chị T cho rằng khoảng 500.000.000 đồng, nhưng hiện nay chưa phát sinh thiệt hại, nếu sau này phát sinh chị T sẽ yêu cầu bị cáo V và anh T1 bồi thường bằng một vụ kiện dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Phước V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cũng như nội dung bản cáo trạng số 53/CT-VKSHCL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Cụ thể, do có mâu thuẫn giữa bị cáo và chị Nguyễn Thị Thu T về việc chị T nhiều lần đến đòi tiền và cự cãi với bị cáo cũng như gia đình bị cáo, trong khi bị cáo không thiếu tiền chị T, nên bị cáo V đã dùng cây vũ lò xo 03 khúc bằng kim loại đánh nhiều cái vào vùng cánh tay, hông, đùi của chị T gây thương tích 03% vào khoảng 11 giờ ngày 25/6/2021 tại quán bà R thuộc ấp AB, xã H, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Phan Phước V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...”

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây dư luận không tốt và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật; nhưng xuất phát từ việc suy nghĩ nông nổi, trong lúc nóng giận, nhất thời không kiềm chế được cảm xúc nên bị cáo đã cầm cây vũ lò xo đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thu T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già và 02 con chung giữa bị cáo và bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, bị cáo Phan Phước V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, do đó không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động để trở thành công dân tốt và là người có ích cho gia đình, xã hội.

[6] Về vật chứng: Đối với cây vũ lò xo 03 khúc màu đen bằng kim loại, dài 47cm là công cụ dùng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị T yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự cho chị số tiền 421.000 đồng (chi phí chụp Xquang) và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, chị T đồng ý nhận số tiền 7.682.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Những thiệt hại về tinh thần phát

sinh sau này chị T cho rằng khoảng 500.000.000 đồng, nhưng hiện nay chưa phát sinh thiệt hại, nếu sau này phát sinh chị T sẽ yêu cầu bị cáo V và anh T1 bồi thường bằng một vụ kiện dân sự khác.

[8] Đối với việc chị Nguyễn Thị Thu T xác định Trần Thanh T1 có hành vi dùng tay và lấy hung khí cây vũ của bị cáo V để đánh mình sau khi đã bị V đánh, qua xác minh, xác định thời điểm anh T đánh là sau khi bị cáo V đã đánh chị T xong, anh T1 thấy giữa bị cáo V và chị T đứng cự cãi nên vào can ngăn, khuyên T về nhưng trong lúc khuyên ngăn thì giữa chị T và anh T1 lại xảy ra cự cãi, vì tức giận cho rằng mình bị chị T chửi nên anh T1 có dùng tay đánh chị T. Đồng thời, trước và trong khi bị cáo V đánh chị T thì V hoàn toàn không có bàn bạc, rủ rê, kích động anh T1 đánh chị T nên hành vi của anh T1 không đồng phạm với V. Riêng đối với việc chị T cho rằng anh T1 có dùng hung khí đánh mình trúng vùng đầu, mặt trượt xuống vùng lưng nhưng qua biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể, kết quả Xquang thì không ghi nhận dấu vết thương tích; cũng như lời khai của bị cáo V sau khi đánh chị T xong thì V luôn cầm giữ hung khí không giao cho T1 hay cất giấu ở đâu, lời khai của những người làm chứng chứng kiến tại hiện trường cũng xác định chỉ thấy anh T1 đánh chị T bằng tay. Do đó, hành vi của Trần Thanh T1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, do T1 có hành vi dùng tay đánh chị T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CL đã chuyển hồ sơ có liên quan đến Công an xã H để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 theo quy định là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Phan Phước V** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Phước V 01 (một) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và phía người bị hại về việc bị cáo Phan Phước V bồi thường cho phía người bị hại số tiền 421.000 đồng (chí phí chụp Xquang) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật tổng cộng số tiền là 7.682.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thu T được nhận số tiền 7.682.000 đồng mà bị cáo Phan Phước V đã nộp theo biên lai số 0004008 ngày 23/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy cây vũ lò xo 03 khúc màu đen bằng kim loại, dài 47cm là công cụ dùng để phạm tội.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2021).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Phước V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CQCSĐT CAHCL;
- CQTHAHS&HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong